

Số: 104/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính
thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Tỉnh, về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi tắt là Sở) báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Tỉnh, về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 và kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021, Sở đã ban hành Kế hoạch số 172/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

2. Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-SKHĐT, các phòng, đơn vị thuộc Sở đã tổ chức rà soát, đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó đã tập trung rà soát đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký thành lập, hoạt động doanh nghiệp và đầu tư tại Việt Nam.

3. Bên cạnh đó, căn cứ kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư của một số UBND cấp huyện (*thành phố Cao Lãnh, thành phố Hồng Ngự, huyện Châu Thành*), Sở đã thẩm định, tổng hợp chung vào kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

1.1. Sở đã tiến hành rà soát tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được Chủ tịch UBND Tỉnh công bố tại Quyết định số 275/QĐ-UBND-HC ngày 25/03/2022, công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính giữ nguyên, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

1.2. Qua rà soát, Sở đề xuất 15 phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, với kết quả cụ thể như sau:

a) Về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính:

- Tổng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 246.412.000 đồng/năm.

- Tổng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 136.159.000 đồng/năm.

- Tổng chi phí tiết kiệm: 110.253.000 đồng/năm.

- Tổng tỷ lệ cắt giảm chi phí: 44,74%.

b) Về kiến nghị thực thi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, sửa đổi Phụ lục II -1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT. Theo hướng tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi thành 09 biểu mẫu tương ứng . Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, để tạo sự dễ hiểu, dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho người dân, doanh nghiệp.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, sửa đổi Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT. Theo hướng bỏ yêu cầu đính kèm theo các văn bản có liên quan, mà đưa trực tiếp các văn bản có liên quan này vào thành phần hồ sơ của thủ tục, để tạo sự thống nhất, hạn chế việc bổ sung hồ sơ của người dân, doanh nghiệp.

- Chính phủ xem xét, sửa đổi Điều 15 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP. Theo hướng cơ quan chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn miễn phí thủ tục thành lập doanh nghiệp ngay tại chỗ cho người dân, mà không cần phải quy định thủ tục tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp (*hiện tại thời gian giải quyết thủ tục hành chính này là 03 ngày*).

2. Đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã (do UBND cấp huyện đề xuất)

Căn cứ báo cáo rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính của UBND thành phố Cao Lãnh, UBND thành phố Hồng Ngự, UBND huyện Châu Thành với 09 phương án đề xuất đơn giản hóa. Qua thẩm định, Sở có ý kiến như sau:

2.1. Chưa thống nhất với 07/09 phương án.

2.2. Thống nhất với 02/09 phương án, với kết quả cụ thể như sau:

a) Về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính:

- Tổng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 8.377.500 đồng/năm.

- Tổng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 5.259.500 đồng/năm.

- Tổng chi phí tiết kiệm: 3.118.000 đồng/năm.

- Tổng tỷ lệ cắt giảm chi phí: 37,22%.

b) Về kiến nghị thực thi:

- Quốc hội xem xét bỏ “*Phương án sản xuất, kinh doanh*” trong thành phần hồ sơ thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (quy định tại Điều c, Khoản 1, Điều 23 của Luật Hợp tác xã năm 2012).

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bỏ “*Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam)*” trong thành phần hồ sơ của 03 thủ tục: thành lập, thay đổi, chấm dứt hoạt động Tổ hợp tác (ban hành kèm theo Quyết định 1831/QĐ-BKHĐT ngày 21/11/2019, công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động tổ hợp tác), để phù hợp với Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

(Đính kèm phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và các biểu mẫu rà soát đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND Tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu

Phụ lục I
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Báo cáo số 104/BC-SKHĐT ngày 25 tháng 7 năm 2022
của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

1. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp (1.005169)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

- + Tên doanh nghiệp.
- + Địa chỉ trụ sở chính.
- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 14.471.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 7.946.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 6.525.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

2. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (2.002041)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

+ Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.

+ Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.

+ Ngành, nghề kinh doanh.

+ Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.

+ Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.

+ Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 49.900.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 27.400.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 22.500.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

3. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (2.002008)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

+ Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.

+ Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.

+ Ngành, nghề kinh doanh.

+ Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.

+ Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.

+ Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 14.720.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 8.083.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 6.637.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

4. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi thành viên hợp danh công ty hợp danh (2.002011)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH/thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo ~~biểu~~ mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và ~~giảm~~ chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 2.245.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 1.233.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.012.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

5. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (2.002009)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

- + Tên doanh nghiệp.
- + Địa chỉ trụ sở chính.
- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu, dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 61.127.500 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 33.565.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 27.562.500 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

6. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (2.001996)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

- + Tên doanh nghiệp.
- + Địa chỉ trụ sở chính.
- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 91.067.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 50.005.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 41.062.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

7. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân (2.001993)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

+ Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.

+ Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.

+ Ngành, nghề kinh doanh.

+ Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.

+ Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.

+ Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 2.245.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 1.230.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.015.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09 %.

8. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền (2.001992)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

+ Thành viên công ty thành viên công ty TNHH/thành viên hợp danh công ty hợp danh.

+ Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.

+ Ngành, nghề kinh doanh.

+ Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.

+ Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.

+ Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 4.740.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 2.603.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.137.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

9. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết (2.001992)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

+ Tên doanh nghiệp.

+ Địa chỉ trụ sở chính.

- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH/thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0%.

10. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết (2.002044)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

- + Tên doanh nghiệp.
- + Địa chỉ trụ sở chính.
- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 249.500 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 137.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 115.500 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09 %.

11. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế (2.001954)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về Phụ lục II -1 - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Lý do:

- Phụ lục II-1 tích hợp 09 nội dung thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm:

- + Tên doanh nghiệp.
- + Địa chỉ trụ sở chính.
- + Thành viên công ty thành viên công ty TNHH /thành viên hợp danh công ty hợp danh.
- + Vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp.
- + Ngành, nghề kinh doanh.
- + Vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.
- + Người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức/cổ đông là tổ chức nước ngoài.
- + Thông tin về cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài công ty cổ phần.
- + Thông tin đăng ký thuế.

Việc tích hợp này đã tạo sự đơn giản cho doanh nghiệp nếu trong trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi nhiều nội dung trong 01 lần thực hiện thủ tục vì chỉ thực hiện kê khai 01 mẫu duy nhất.

- Tuy nhiên, trong thực tế thực hiện:

+ Việc tích hợp 09 nội dung trong cùng 01 mẫu đã phát sinh sự phức tạp, tốn thời gian doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, kê khai thông tin đúng vào từng mục, cũng như làm gia tăng chi phí in ấn.

+ Đối với những doanh nghiệp chỉ thay đổi 01 nội dung trong số 09 nội dung của mẫu, mà phải in hết toàn bộ 09 nội dung của mẫu do doanh nghiệp không biết có xóa được không và phải xóa như thế nào đối với những nội dung không thay đổi.

+ Bên cạnh đó, việc tích hợp này cũng tạo sự khó khăn nhất định cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ của doanh nghiệp, nhất là trong trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Kiến nghị thực thi:

- Tách 09 nội dung đăng ký và thông báo thay đổi theo Phụ lục II-1 thành 09 biểu mẫu tương ứng.

- Khi doanh nghiệp cần thay đổi nội dung nào thì kê khai theo biểu mẫu tương ứng, vừa tạo sự dễ hiểu dễ thực hiện và giảm chi phí in ấn cho doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 3.742.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 2.055.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.687.500 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 45,09%.

12. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (1.009647)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về biểu mẫu Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h)

Lý do:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h) có quy định một số văn bản kèm theo.

- Trong khi đó tại thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không quy định các văn bản kèm theo này, đã gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT, theo hướng bỏ yêu cầu kèm theo các văn bản có liên quan, mà đưa trực tiếp các văn bản có liên quan này vào thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 0 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 0 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0%.

Nội dung phương án này tuy không cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhưng kiến nghị sửa đổi để đảm bảo thành phần hồ sơ rõ ràng, tránh gây sự hiểu nhầm cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

13. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (1009656)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về biểu mẫu Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h)

Lý do:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h) có quy định một số văn bản kèm theo.

- Trong khi đó tại thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không quy định các văn bản kèm theo này, đã gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT, theo hướng bỏ yêu cầu kèm theo các văn bản có liên quan, mà đưa trực tiếp các văn bản có liên quan này vào thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0%.

Nội dung phương án này tuy không cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhưng kiến nghị sửa đổi để đảm bảo thành phần hồ sơ rõ ràng, tránh gây sự hiểu nhầm cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

14. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 (1.009657)

a) Nội dung đơn giản hóa: Về biểu mẫu Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h)

Lý do:

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Mẫu A.I.11.h) có quy định một số văn bản kèm theo.

- Trong khi đó tại thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không quy định các văn bản kèm theo này, đã gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi Mẫu A.I.11.h ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT, theo hướng bỏ yêu cầu kèm theo các văn bản có liên

quan, mà đưa trực tiếp các văn bản có liên quan này vào thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0%.

Nội dung phương án này tuy không cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nhưng kiến nghị sửa đổi để đảm bảo thành phần hồ sơ rõ ràng, tránh gây sự hiểu nhầm cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

15. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp.

a) Nội dung đơn giản hóa: Bỏ thủ tục hành chính này.

Lý do:

- Hiện tại hoạt động hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp được tỉnh Đồng Tháp nói riêng và cả nước nói chung thực hiện tại chỗ, miễn phí bằng nhiều hình thức linh hoạt như : tư vấn trực tiếp , qua điện thoại,...

- Do đó không cần thiết phải quy định trình tự thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp (từ năm 2018 đến nay tỉnh Đồng Tháp không có phát sinh Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp).

b) Kiến nghị thực thi: Chính phủ sửa đổi Điều 15 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP, theo hướng cơ quan chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn miễn phí thủ tục thành lập doanh nghiệp ngay tại chỗ cho người dân, mà không cần phải quy định thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0%.

Nội dung phương án này đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết và không có phát sinh trong thời gian qua.

Phụ lục II
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Báo cáo số 104/BC-SKHĐT ngày 25 tháng 7 năm 2022
của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

I. PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT CỦA UBND THÀNH PHỐ CAO LÃNH

1. Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

1.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Giảm bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình.
- Lý do: Thủ tục này chỉ cần thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký.

b) Kiến nghị thực thi

Điểm c khoản 3 điều 8 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 368.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 346.250.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 22.500.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6%.

1.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Tại Khoản 1, Điều 79, Nghị định 01/2021/NĐ-CP quy định “*Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh*”.

- Do đó, đối với trường hợp Hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập thì khi đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, thì trong thành phần hồ sơ phải có Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình như quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 90 Nghị định 01/2021/NĐ-CP là để chứng minh việc thay đổi này đã được các thành viên hộ gia đình thống nhất.

- Đối với Hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập thì thành phần hồ sơ chỉ có Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký

2. Thủ tục Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

2.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Giảm bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình.
- Lý do: Thủ tục này không cần bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình, chỉ cần thông báo chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký.

b) Kiến nghị thực thi

Điểm b khoản 1 điều 92 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 368.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 346.250.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 22.500.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6%.

2.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Tại Khoản 1, Điều 79, Nghị định 01/2021/NĐ-CP quy định “*Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh*”.

- Do đó, đối với trường hợp Hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập thì khi muốn chấm dứt hoạt động thì trong thành phần hồ sơ phải có Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình như quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định 01/2021/NĐ-CP là để chứng minh việc các thành viên hộ gia đình đã biểu quyết thống nhất chấm dứt hoạt động Hộ kinh doanh

- Đối với Hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập thì việc quyết định chấm dứt hoạt động Hộ kinh doanh do cá nhân tự quyết định, không cần phải có sự đồng ý của ai.

3. Thủ tục Đăng ký thành lập Hợp tác xã

3.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ Phương án sản xuất kinh doanh.

- Lý do: Thủ tục này không cần Phương án sản xuất kinh doanh vì phương án này sẽ được sửa đổi bổ sung trong Đại hội thường niên.

b) Kiến nghị thực thi

Điểm c khoản 1 điều 23 Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 6.262.500 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.562.500 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 2.700.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 43%.

3.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thống nhất.

Lý do: Phù hợp với thực tế thực hiện và nội dung dự thảo Luật Hợp tác xã sửa đổi (lần 2).

4. Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã

4.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Bỏ Nghị quyết của đại hội thành viên Hợp tác xã.
- Lý do: Thủ tục này không cần Nghị quyết của đại hội thành viên Hợp tác xã, chỉ cần Quyết định của hợp tác xã.

b) Kiến nghị thực thi

Điểm b khoản 1 điều 11 của Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 6.262.500 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.562.500 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 2.700.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 43%.

4.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 8/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi Điều 11 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về thành phần hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, trong đó có “*Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định của hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã.*”

- Quy định như vậy là phù hợp vì có những nội dung thay đổi thuộc thẩm quyền của Đại hội thành viên, có những nội dung thay đổi thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nếu bỏ Nghị quyết của đại hội thành viên, chỉ cần Quyết định của hợp tác xã thì sẽ không thực hiện được vì không đúng thẩm quyền.

II. PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT CỦA UBND THÀNH PHỐ HỒNG NGŨ

1. Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

1.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Hủy bỏ trong thành phần hồ sơ nộp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

- **Lý do:** Khi hộ kinh doanh gửi thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký đồng thời hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ

b) Kiến nghị thực thi

Hủy bỏ khoản 6 điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 74.500.000đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 34.650.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm 39.875.000 đồng/năm..
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 53.5 %.

1.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Huyện không nêu lý do cụ thể, mà chỉ viện dẫn quy định tại Khoản 6, Điều 90 là không thuyết phục.

- Hiện tại, vẫn còn tồn tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh do các cơ quan cấp như: UBND cấp huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện.

- Mặt khác, việc đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh vẫn chưa được liên thông với Hệ thống thuế như Hệ thống đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống đăng ký Hợp tác xã. Vì chưa được liên thông nên thông tin về Hộ kinh doanh từ khi đăng ký thành lập cũng như qua các lần thay đổi chưa được công khai. Do đó, nếu không nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ có thể dẫn đến tình trạng sử dụng song song nhiều Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh, trong khi tổ chức, cá nhân, đối tác của hộ kinh doanh không thể có nguồn thông tin hoặc mất nhiều thời gian để xác định chính xác Giấy chứng

nhận đăng ký hộ kinh doanh nào đang có hiệu lực, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh nào không còn hiệu lực.

2. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã

2.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa

- Thành phần hồ sơ: Bỏ thủ tục bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Lý do: Bỏ thủ tục bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hợp tác xã vì không cần thiết.

b) Kiến nghị thực thi

Bỏ thủ tục bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hợp tác xã tại khoản 3, điều 2 của Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 04 năm 2019.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.980.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.386.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm 1.594.000 đồng/năm..

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 53.5 %.

2.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Nội dung đề xuất chưa cập nhật quy định pháp luật.

- Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã quy định thành phần hồ sơ đã không còn việc nộp lại **bản gốc** giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp trước đó (*Khoản 2, Điều 2, Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT*).

3. Thủ tục đăng ký thay đổi đăng ký chi nhánh chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã

3.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản

- Thành phần hồ sơ: Bỏ bản sao hợp lệ giấy chứng chỉ hành nghề.

- Lý do: Bỏ bản sao hợp lệ giấy chứng chỉ hành nghề vì thủ tục đó không cần thiết.

b) Kiến nghị thực thi

Bỏ thủ tục bản sao hợp lệ Giấy chứng chỉ hành nghề tại khoản 1 điều 02 của Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 04 năm 2019.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 3.646.000đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.949.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm 1.697.000 đồng/năm..
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 46.5 %.

3.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do:

- Nội dung đề xuất thể hiện chưa cập nhật quy định pháp luật.
- Thủ tục đăng ký thay đổi đăng ký chi nhánh chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã quy định thành phần hồ sơ không yêu cầu nộp Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân đối với việc thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh hợp tác xã mà theo quy định của pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề (*Khoản 2, Điều 2 Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT*).

4. Thủ tục thông báo thành lập tổ hợp tác

4.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính: Giấy thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác, để tổ chức và cá nhân giảm bớt thời gian và chi phí.
- **Lý do:** Đã có 02 giấy hợp đồng hợp tác và danh sách thành viên tổ hợp tác.

b) Kiến nghị thực thi

Bộ luật dân sự số 91/2015/HQ13; Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 108.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 94.500 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 13.500 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,5 %.

4.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Không thống nhất.

Lý do: Nếu không có thành phần hồ sơ là Giấy thông báo thành lập tổ hợp tác thì Cơ quan nhà nước (Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn) không thể biết được trên địa bàn có bao nhiêu Tổ hợp tác, qua đó để thông tin về các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến với Tổ hợp tác tiếp cận.

III. PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT CỦA UBND HUYỆN CHÂU THÀNH

Nhóm thủ tục thuộc lĩnh vực kế hoạch đầu tư (tổ hợp tác): Thủ tục thông báo thành lập tổ hợp tác; thủ tục thông báo thay đổi tổ hợp tác; thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác (03 thủ tục).

1.1. Đề xuất của UBND cấp huyện:

a) Nội dung đơn giản hóa: Sửa đổi quy trình thực hiện

Thay thế việc nộp bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực của cá nhân đi nộp hồ sơ thay thế bằng việc xuất trình giấy chứng minh nhân dân hay căn cước công dân để công chức tiếp nhận kiểm tra, đối chiếu.

Lý do: Nhằm hạn chế việc lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có công chứng, chứng thực gây mất thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính của người dân. Đồng thời, phù hợp với Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bỏ “Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực đối với công dân Việt Nam)” trong thành phần hồ sơ của 03 thủ tục thành lập, thay đổi, chấm dứt hoạt động Tổ hợp tác (ban hành kèm theo Quyết định 1831/QĐ-BKHĐT ngày 21/11/2019, công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động tổ hợp tác).

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.115.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.697.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 418.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,8%.

1.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thống nhất.

Lý do: Phù hợp với Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.